

TRUNG TÂM ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KH&CN NGHỆ AN: CHẶNG ĐƯỜNG 5 NĂM HOẠT ĐỘNG THEO CƠ CHẾ TỰ CHỦ, TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM

Theo Quyết định số 593/QĐ-UB ngày 29.2.2008 của UBND tỉnh Nghệ An, Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Nghệ An chuyển sang hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Qua thực tiễn hoạt động, bên cạnh những kết quả đạt được rất đáng khích lệ, Trung tâm cũng gặp phải không ít khó khăn, thách thức.

Tạp chí KH&CN Việt Nam đã có cuộc trao đổi với ThS Phạm Hồng Hải - Giám đốc Trung tâm về kết quả và kinh nghiệm qua 5 năm hoạt động theo Nghị định số 115/2005/NĐ-CP về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức KH&CN công lập (Nghị định 115) của Trung tâm.

Xin ông chia sẻ về một số kết quả nổi bật trong giai đoạn vừa qua? Trong các kết quả đó, ông hài lòng với điều gì nhất?

Trong 5 năm đầu của giai đoạn chuyển đổi, Trung tâm đã ưu tiên đẩy mạnh các hoạt động tìm kiếm nhiệm vụ cho đơn vị theo các chương trình của các bộ/ngành và các tổ chức như: Chương trình nông thôn miền núi, Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, Chương trình công nghệ sinh học, Chương trình KH&CN của Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), Chương trình quỹ gen. Bên cạnh đó, Trung tâm còn thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, đảm bảo cung cấp các thông tin KH&CN kịp thời và có chất lượng. Một số kết quả nổi bật trong thực hiện các nhiệm vụ này có thể kể đến là:

Qua thực hiện Dự án “Ứng dụng tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình sản xuất rau an toàn theo hướng VietGAP tại Nghệ An” thuộc Chương trình nông thôn miền núi, đã hình thành các mô hình sản xuất, xây dựng được một mạng lưới phân phối, lưu thông và tiêu thụ sản phẩm rau an toàn. Đây là mô hình sản xuất rau an toàn đầu tiên của tỉnh Nghệ



Mô hình sản xuất rau theo hướng VietGAP

An được cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn VietGAP. Trong khuôn khổ Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, Trung tâm đã hoàn thành xuất sắc pha 1 Dự án: “Tuyên truyền, phổ biến về sở hữu trí tuệ trên Đài Truyền hình Nghệ An”. Hiện nay, Trung tâm đã xây dựng thuyết minh pha 2 (thực hiện năm 2013) và đã được Hội đồng KH&CN tỉnh phê duyệt. Dự án “Xây dựng và phát triển chỉ dẫn địa lý Vinh cho sản

phẩm cam quả của tỉnh Nghệ An” đã giúp sản phẩm cam Vinh nâng cao được vị thế, giá trị kinh tế cây cam Vinh đem lại cho người trồng cam đã tăng 2-3 lần. Nhiệm vụ: “Khai thác và phát triển nguồn gen giống bò U đầu riu tại tỉnh Nghệ An” thuộc Chương trình quỹ gen đang được Trung tâm triển khai đúng tiến độ để ra, đã chọn được đàn bò U đầu riu hạt nhân đảm bảo tiêu chuẩn...



Sản phẩm cam Vinh được gắn chỉ dẫn địa lý

Không chỉ chú trọng thực hiện có hiệu quả các đề tài/dự án cấp nhà nước và do các tổ chức quốc tế tài trợ như trên đã nêu, các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh luôn được Trung tâm triển khai hiệu quả, như: phổ biến thông tin KH&CN trên Báo Nghệ An (đều đặn mỗi tháng 2 số với thời lượng 1 trang), các đề tài/dự án được triển khai đảm bảo nội dung và tiến độ. Đặc biệt, Trung tâm đã tiếp thu và làm chủ công nghệ sản xuất chế phẩm compost maker và phân vi sinh từ các phụ phẩm nông nghiệp, từ đó tiến hành tập huấn cho các hộ dân về kỹ thuật sản xuất và sử dụng chế phẩm compost maker và phân vi sinh, được bà con và UBND tỉnh đánh giá cao. Công trình này của Trung tâm đã được UBND tỉnh tặng giải Nhì Hội thi sáng tạo KH&CN tỉnh Nghệ An và Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng lao động sáng tạo năm 2010.

Qua thực hiện các đề tài/dự án, đến nay, Trung tâm đã làm chủ một số công nghệ như: nuôi cấy mô tế bào thực vật (Invitro), công nghệ vi ghép, công nghệ sản xuất giống và nuôi trồng nấm ăn, nấm dược liệu, quy trình công nghệ bảo quản nông sản thực phẩm sau thu hoạch, công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học compost maker xử lý phế thải nông nghiệp làm phân bón hữu cơ, quy trình công nghệ sản xuất rau, hoa quả và chè an toàn theo VietGAP.

Có thể nói, sau 5 năm chuyển sang hoạt động theo Nghị định 115, khối lượng công việc và nguồn thu của Trung tâm hàng năm đều tăng. Điều này góp phần khẳng định việc chuyển sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm là hoàn toàn đúng. Và điều mà người đứng đầu Trung tâm cảm thấy hài lòng nhất là tính năng động và hiệu quả công tác của đội ngũ cán bộ thuộc Trung tâm đã được nâng cao rõ rệt.

Để đạt được các kết quả như trên, chắc hẳn Trung tâm đã phải vượt qua không ít khó khăn? Ông có thể chia sẻ về vấn đề này?

Trong 5 năm đầu chuyển đổi, Trung tâm gặp không ít khó khăn, thách thức. Trước hết, là một đơn vị đi đầu trong việc chuyển đổi, khi đó các chính sách đi kèm vẫn chưa hoàn thiện, việc tiếp cận với các nguồn vốn còn rất hạn chế, kinh nghiệm trong sản xuất - kinh doanh còn thiếu, các sản phẩm đầu ra rất khó xâm nhập thị trường. Cả việc chưa có sản phẩm KH&CN độc quyền để tạo nguồn thu ổn định và việc cán bộ chưa thích ứng với cơ chế mới, những rào cản trong tư tưởng, nhận thức... đều là những thách thức chủ quan không hề nhỏ.

Tuy nhiên, Lãnh đạo Trung tâm luôn xác định phải bám sát các chủ trương, đường lối và chính sách của Đảng, Nhà nước, nắm bắt nội dung các chương trình, nhiệm vụ của các bộ/ngành; tranh thủ sự ủng hộ của lãnh đạo các cấp, chủ động liên hệ với các đơn vị, địa phương để xúc tiến công tác tư vấn lập dự án và chuyển giao công nghệ.

Để thúc đẩy các hoạt động, một mặt, Trung tâm cử cán bộ đi học hỏi kinh nghiệm từ các Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ KH&CN của các tỉnh/thành phố khác đang hoạt động hiệu quả; gửi cán bộ chuyên môn tham gia các khóa đào tạo, chuyển giao công nghệ ở các viện nghiên cứu chuyên ngành phục vụ kế hoạch phát triển của đơn vị; bổ sung thêm lực lượng cán bộ có năng lực để thực hiện công việc; tăng cường thúc đẩy hợp tác khoa học với các tổ chức/cá nhân; chủ động tìm kiếm và tham gia các chương trình KH&CN... Mặt khác, Trung tâm cũng xác định thế mạnh của đơn vị và địa phương, lập các kế hoạch hoạt động chi tiết, xây dựng cơ chế khoán thông qua quy

chế chi tiêu nội bộ để phát huy tối đa năng lực cũng như trách nhiệm của từng cán bộ trong Trung tâm.

Là người “đứng mũi chịu sào” trong một đơn vị hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, các sản phẩm là do thị trường điều tiết, ông có mong muốn và đề xuất gì?

Chúng tôi luôn mong muốn thúc đẩy mạnh mẽ hơn công tác chuyển giao KH&CN trên địa bàn và tiếp tục nhận được sự quan tâm hỗ trợ của các cấp lãnh đạo tỉnh và ngành KH&CN nhằm tháo gỡ các khó khăn nảy sinh trong quá trình hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Vừa qua, tỉnh Nghệ An đã ban hành chính sách hỗ trợ tập huấn và mua chế phẩm sinh học compost maker để sản xuất phân bón hữu cơ sinh học từ phế phụ phẩm nông nghiệp (Quyết định số 16/2012/QĐ-UB ngày 17.2.2012). Đây là chính sách “khuyến khoa” mở đầu rất hiệu quả, thiết thực, tạo động lực cho các tổ chức KH&CN phấn đấu để ngày càng phát triển hơn. Chúng tôi mong rằng, tỉnh sẽ có nhiều hơn những chính sách như thế.

Chúng tôi cũng mong rằng, các chính sách Nhà nước đã ban hành cần được thực hiện đồng bộ, cơ chế trả lương cho các nhiệm vụ KH&CN cần rõ ràng hơn đối với các đơn vị chuyển đổi, có như vậy mới tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các tổ chức KH&CN ở địa phương và khuyến khích sự chuyển đổi của các đơn vị còn lại. Bộ KH&CN, các ngành, địa phương cần cương quyết trong chỉ đạo các tổ chức KH&CN công lập chuyển đổi theo Nghị định 115 để tạo sự bình đẳng trong các đơn vị sự nghiệp khoa học.

Xin cảm ơn ông và chúc Trung tâm phát triển ngày càng mạnh mẽ.

Thực hiện: TH